

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê của công trình
Sửa chữa cống Thuận Nhất xã Phú Lộc tại K1+550 và cống Phú Đa
xã Phú Lộc tại K3+160 thuộc đê Tây kênh De, huyện Hậu Lộc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Theo các Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 10/5/2024, số 1748/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc về việc phê duyệt dự án; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Sửa chữa cống Thuận Nhất xã Phú Lộc tại K1+550 và cống Phú Đa xã Phú Lộc tại K3+160 thuộc đê Tây kênh De, huyện Hậu Lộc;

Theo Quyết định số 220/QĐ-BQLDA ngày 20/6/2024 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hậu Lộc về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Thi công xây dựng công trình (bao gồm bảo hiểm) thuộc dự án Sửa chữa cống Thuận Nhất xã Phú Lộc tại K1+550 và cống Phú Đa xã Phú Lộc tại K3+160 thuộc đê Tây kênh De, huyện Hậu Lộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 317/TTr-SNN&PTNT ngày 06/9/2024 và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hậu Lộc tại Công văn số 207/BQLDA-KTKH ngày 05/8/2024 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê của công trình Sửa chữa cống Thuận Nhất xã Phú Lộc tại K1+550 và cống Phú Đa xã Phú Lộc tại K3+160 thuộc đê Tây kênh De, huyện Hậu Lộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê của công trình Sửa chữa công Thuận Nhất xã Phú Lộc tại K1+550 và công Phú Đa xã Phú Lộc tại K3+160 thuộc đê Tây kênh De, huyện Hậu Lộc, với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa công Thuận Nhất xã Phú Lộc tại K1+550 và công Phú Đa xã Phú Lộc tại K3+160 thuộc đê Tây kênh De, huyện Hậu Lộc.

2. Cấp quyết định đầu tư: UBND huyện Hậu Lộc.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hậu Lộc.

4. Nhà thầu thi công: Công ty cổ phần ĐTTM-XD Tiếp Nam Giang.

5. Vị trí xây dựng: Tại K1+550 và K3+160 đê Tây kênh De (đê cấp IV), xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc.

6. Kích thước hố móng và các chỉ tiêu thiết kế chủ yếu:

6.1. Công Thuận Nhất tại K1+550 đê Tây kênh De

a) Kích thước hố móng:

- Cao trình đỉnh đê tại vị trí xây dựng công: (+4.04) m.

- Cao trình đáy hố móng tại thân công: (-0.14) m.

- Mái mở móng: $m = 1,5$.

- Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại mặt đê: $L = 14,87$ m.

- Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại đáy hố móng: $L = 2,4$ m.

b) Các chỉ tiêu thiết kế chủ yếu:

- Nối dài công cũ, khẩu diện công (BxHxL) = (1x1x9,76) m. Kết cấu thân công bằng bê tông cốt thép (BTCT) M250, dưới lót bê tông thường (BTT) M100 dày 10 cm và nền được gia cố bằng cọc tre $D = (6-8)$ cm dài 2,5 m, mật độ 25 cọc/m², xung quanh thân công đắp đất sét luyện dày 50 cm. Tường cánh, bề tiêu năng công, bậc lên xuống có kết cấu BTT M200, phía dưới bề tiêu năng được lót BTT M100 dày 10 cm và gia cố nền bằng cọc tre. Cửa và giàn đóng mở đặt ở phía sông, vận hành bằng ổ khóa V5.

- Hoàn trả mặt đê trong phạm vi công: Chiều rộng mặt đê $B = 4$ m, gia cố mặt đê bằng BTT M250 dày 20 cm, phía dưới là lớp lót nilon tái sinh và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 20 cm.

- Hoàn trả hiện trạng mái đê phía sông: Chiều dài $L = 39,8$ m, kết cấu dầm chân khay, dầm đỉnh, dầm dọc bằng BTCT M250; tận dụng lại 80% cấu kiện bê tông cũ để lát mái, phía dưới là lớp đá dăm đệm dày 10 cm và lớp vải lọc.

6.2. Công Phú Đa tại K3+160 đê Tây kênh De

a) Kính thước hố móng:

- Cao trình đỉnh đê tại vị trí xây dựng công: (+3.98) m.
- Cao trình đáy hố móng tại thân công: (-0.01) m.
- Mái mở móng: $m = 1,5$.
- Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại mặt đê: $L = 19$ m.
- Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại đáy hố móng: $L = 2,4$ m.

b) Các chỉ tiêu thiết kế chủ yếu:

- Nội dài công cũ, khẩu diện công (BxHxL) = (1x1,7x11,63) m. Kết cấu thân công bằng BTCT M250, dưới lót BTT M100 dày 10 cm và nền được gia cố bằng cọc tre $D = (6-8)$ cm dài 2,5 m, mật độ 25 cọc/m², xung quanh thân công đắp đất sét luyện dày 50 cm. Tường cánh, bề tiêu năng, sân sau tiêu năng, bậc lên xuống có kết cấu BTT M200, phía dưới bề tiêu năng được lót BTT M100 dày 10 cm, phía dưới sân sau tiêu năng được rải lớp đá dăm đệm (4x6) cm dày 10 cm và gia cố nền bằng cọc tre. Cửa và giàn đóng mở đặt ở phía sông, vận hành bằng ổ khóa V5.

- Hoàn trả mặt đê trong phạm vi công: Chiều rộng mặt đê $B = 4$ m, gia cố mặt đê bằng BTT M250 dày 20 cm, phía dưới là lớp lót nilon tái sinh và lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 20 cm.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

7. Thời gian được phép cắt xẻ đê: Chỉ được phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê từ ngày 01/12/2024 đến ngày 30/5/2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện sửa chữa công Thuần Nhất tại K1+550 và công Phú Đa tại K3+160 đê Tây kênh De, xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn cho công trình và đoạn đê trong quá trình thi công và khai thác, sử dụng; theo dõi chặt chẽ diễn biến của đê để kịp thời xử lý khắc phục những hư hỏng (sự cố) có thể xảy ra.

- Chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế bổ sung con phai dự phòng để vận hành khi công có sự cố.

- Trước khi cắt đê phải hoàn thành việc đắp đê quai đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công, chỉ được phá dỡ đê quai sau khi thi công hoàn thành công trình.

- Tổ chức hướng dẫn phân luồng giao thông, cấm biển báo, đèn tín hiệu đảm bảo an toàn cho người và phương tiện lưu thông trên tuyến đê.

- Chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải lập và phê duyệt Phương án đảm bảo an toàn cho công trình, bố trí nhân lực trực 24/24h tại các vị trí xung yếu để kịp thời xử lý trong các tình huống xảy ra.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.

- Ngoài việc thi công xây dựng công trình theo Quyết định cấp giấy phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư và nhà thầu thi công không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông.

- Sau khi hoàn thành công trình, chủ đầu tư và nhà thầu thi công chịu trách nhiệm thanh thải vật liệu, phế thải trong khu vực thi công; đồng thời, gửi hồ sơ hoàn công về Chi cục Thủy lợi để theo dõi phục vụ công tác phòng, chống lụt bão.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hậu Lộc, Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị liên quan, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang